

Số: 267/2024/TB-ĐGNAP-CNTH

V/v: Đấu giá quyền sử dụng đất

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 06 năm 2024

THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Quyền sử dụng đất các lô đất ở tại Khu tái định cư xã Xuân Hồng và Khu Đồng Cát, Đồng Hẫu, Mã Quan thôn 1, xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tổ chức đấu giá tài sản: Công ty đầu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đơn vị có tài sản đấu giá: UBND huyện Thọ Xuân, địa chỉ: Khu 2, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

1. Tài sản đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

Tài sản đấu giá là: Quyền sử dụng đất các lô đất ở tại Khu tái định cư xã Xuân Hồng và Khu Đồng Cát, Đồng Hẫu, Mã Quan thôn 1, xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

STT	Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng/lô)	Số tiền đặt trước (đồng/lô)	Tiền mua hồ sơ (đồng/bộ)	Ghi chú
Khu tái định cư xã Xuân Hồng (15 Lô)							
1	LK01: 07	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
2	LK01: 08	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
3	LK05: 03	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
4	LK05: 04	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
5	LK05: 05	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
6	LK05: 06	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
7	LK05: 07	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
8	LK05: 08	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
9	LK05: 09	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
10	LK05: 10	100.0	7,040,000	704,000,000	140,800,000	500,000	
11	LK05: 11	100.0	7,040,000	704,000,000	140,800,000	500,000	
12	LK06: 05	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
13	LK06: 06	120.0	7,040,000	844,800,000	168,960,000	500,000	
14	LK06: 07	100.0	7,040,000	704,000,000	140,800,000	500,000	

15	LK06: 09	138.0	7,040,000	971,520,000	194,304,000	500,000	
Khu Đồng Cát, Đồng Hấu, Mã Quan thôn 1, xã Xuân Hồng (43 Lô)							
16	LK-A:01	228.0	3,450,000	786,600,000	157,320,000	500,000	
17	LK-A:08	264.2	3,900,000	1,030,380,000	206,076,000	500,000	
18	LK-A:12	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
19	LK-A:13	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
20	LK-A:14	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
21	LK-A:15	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
22	LK-A:16	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
23	LK-A:17	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
24	LK-A:18	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
25	LK-A:19	156.0	3,600,000	561,600,000	112,320,000	500,000	
26	LK-B:03	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
27	LK-B:04	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
28	LK-B:05	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
29	LK-B:06	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
30	LK-B:07	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
31	LK-B:08	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
32	LK-B:09	241.1	3,900,000	940,290,000	188,058,000	500,000	
33	LK-B:10	191.2	3,450,000	659,640,000	131,928,000	500,000	
34	LK-B:12	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
35	LK-B:13	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
36	LK-B:14	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
37	LK-B:15	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
38	LK-B:16	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
39	LK-B:17	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
40	LK-B:18	254.4	3,900,000	992,160,000	198,432,000	500,000	
41	LK-C:03	196.0	3,600,000	705,600,000	141,120,000	500,000	
42	LK-C:04	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
43	LK-C:05	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
44	LK-C:06	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
45	LK-C:07	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	

46	LK-C:08	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
47	LK-C:09	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
48	LK-C:10	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
49	LK-C:11	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
50	LK-C:12	168.0	3,600,000	604,800,000	120,960,000	500,000	
51	LK-C:13	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
52	LK-C:14	180.0	3,500,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
53	LK-C:15	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
54	LK-C:16	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
55	LK-C:17	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
56	LK-C:18	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
57	LK-C:19	180.0	3,600,000	648,000,000	129,600,000	500,000	
58	LK-C:20	180.0	3,700,000	666,000,000	133,200,000	500,000	
Tổng 58 lô		9420.9		40,145,790,000	8,029,158,000		

Mức giá khởi điểm trên là mức giá đã bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng và chi phí đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Mục đích sử dụng đất, thời hạn giao đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở (Dùng để xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân theo quy hoạch).

- Thời hạn giao đất: Giao đất lâu dài.

3. Đối tượng và điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

3.1. Đối tượng được tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của điều 55 Luật Đất đai; Có đủ điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo Điều 4 Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

3.2. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

- Có đơn đề nghị tham gia đấu giá theo mẫu Công ty phát hành;

- Có hồ sơ tham gia đấu giá, hợp lệ theo quy định;

- Nộp đủ tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ tương ứng với số lượng, vị trí lô đất đăng ký tham gia đấu giá.

- Trong cùng 01 (một) lô đất, một hộ gia đình chỉ được một cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tham gia đấu giá lô đất đó;

4. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm có:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – CN Thanh Hóa) được đựng bảo mật trong một phong bì nhỏ, có chữ ký của người đăng ký tham gia đấu giá tại các mép của phong bì đựng đơn đăng ký tham gia đấu giá;

- Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (*còn thời hạn*).
- Chứng từ xác định việc nộp khoản tiền đặt trước;
- Chứng từ xác định việc nộp khoản tiền (*phí*) mua hồ sơ;
- Văn bản uỷ quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*).

Người tham gia đấu giá nộp đầy đủ hồ sơ, nộp tiền đặt trước theo đúng quy định mới đủ điều kiện tham gia đấu giá.

5. Hình thức và Phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Đấu giá theo phương thức trả giá lên.
- Cách thức đấu giá: Đấu 01 (một) vòng duy nhất. Trả giá theo lô đất.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trong giờ hành chính):

- **Thời gian:** Liên tục trong 02 ngày, ngày 09/07/2024 và ngày 10/07/2024.
- **Địa điểm:** Tại thực địa khu đất đấu giá (*Người tham gia đấu giá liên hệ với UBND xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa*).

Lưu ý: Người tham gia đấu giá có thể chủ động đi thăm thực địa khu đất đấu giá trong khoảng thời gian từ ngày niêm yết thông báo đấu giá đến hết thời gian thu hồ sơ đấu giá.

7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận/nộp hồ sơ đấu giá (trong giờ hành chính):

- **Tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hồng:** Từ 08h00 phút đến 16h30 phút các ngày 01/07/2024, 02/07/2024, 12/07/2024, 15/07/2024 và 16/07/2024.
- **Tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - CN Thanh Hóa:** Từ 08h00 phút ngày 01/07/2024 đến 16h30 phút ngày 16/07/2024.

8. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- **Thời gian:** Từ ngày 16/07/2024 đến 16h30' ngày 18/07/2024.
- Người đăng ký tham gia đấu giá nộp khoản tiền đặt trước bằng hình thức nộp tiền hoặc chuyển khoản trong thời gian quy định theo chỉ dẫn của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – CN Thanh Hóa như sau:

+ **Đơn vị thụ hưởng:**

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ

+ **Số tài khoản: 3531238123999**

+ **Mở tại:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)- Chi nhánh số 3 Thanh Hóa, Địa chỉ: Số 248 Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

+ **Nội dung:** "*Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá (số CMND/CCCD)...*, nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất đối với ... (*số lượng*) lô đất tại xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân".



Lưu ý: Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ thông tin số dư tài khoản hiển thị trên hệ thống ngân hàng nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú tính đến 16h30' ngày 18/07/2024.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

- Thời gian: Vào hồi 14h00 phút ngày 19/07/2024 (Thứ Sáu).

- Địa điểm: Tại Hội trường UBND xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá cần đến trước thời gian tổ chức cuộc đấu giá tối thiểu là 15 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá.

- Tại cuộc đấu giá, nếu người tham gia đấu giá vắng mặt hoặc không có mặt đúng thời gian và địa điểm mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì số tiền đặt trước sẽ bị xử lý theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

Mọi thông tin liên hệ: Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, số điện thoại: 0974.487.448 – 092.1991.678.

Nơi nhận:

- UBND huyện Thọ Xuân;
- Phòng TN&MT huyện Thọ Xuân;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Thọ Xuân
- UBND xã Xuân Hồng;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Báo Thanh Hóa;
- Các điểm niêm yết;
- Lưu HS, VT./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
NHẤT AN PHÚ – CN THANH HÓA**



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Ngọc Linh Chi